

BỘ NỘI VỤ VỚI HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ LĨNH VỰC TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

NGUYỄN MINH PHƯƠNG (*)

HOÀNG THỊ LAN HƯƠNG (**)

Tóm tắt: Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực được Chính phủ phân công, lãnh đạo Bộ Nội vụ luôn quan tâm đến các hoạt động khoa học, công nghệ, nhất là nghiên cứu khoa học về lĩnh vực tổ chức hành chính nhà nước và công vụ, công chức. Các kết quả nghiên cứu khoa học về lĩnh vực này không chỉ cung cấp luận cứ khoa học phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và ngành Nội vụ, mà còn gắn với chức năng tham mưu, tư vấn cho các tổ chức trong hệ thống chính trị về chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay.

Từ khóa: Bộ Nội vụ; công vụ, công chức; nghiên cứu khoa học; tổ chức hành chính.

Abstract: In the process of performing the state management function in the sectors and fields assigned by the Government, the leaders of the Ministry of Home Affairs always pay attention to scientific and technological activities, particularly focusing on scientific research in the field of state administrative organization, public service, and civil servants. The results of scientific research in these fields not only provide scientific arguments for the state management practices of the Ministry of Home Affairs and Home Affairs sector, but also serve to advise and consult organizations in the political system on policies and laws in relation to the fields of state administrative organization and development of cadres, civil servants and public employees.

Keywords: Ministry of Home Affairs; civil service, civil servants; scientific research; administrative organization.

Ngày nhận bài: 15/5/2024

Ngày biên tập: 01/7/2024

Ngày duyệt đăng: 27/8/2024

Ngày 28/8/1945, Bộ Nội vụ được thành lập và là một trong 13 bộ của Chính phủ Lâm thời - Chính phủ đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại thời điểm đó, “Bộ Nội vụ vừa có chức năng tổ chức xây dựng và củng cố hệ thống chính quyền cách mạng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự trị an, lại vừa đảm nhiệm một phần chức năng của Chủ tịch phủ, theo dõi và điều hành công tác nội trị, pháp chế, hành chính công và là đầu mối phối thuộc hoạt động của các bộ khác”⁽¹⁾. Hiện nay, Bộ Nội vụ là cơ quan của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa

Việt Nam “thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; tín ngưỡng, tôn giáo; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên và quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật”⁽²⁾. Như vậy, có thể thấy, mặc dù có sự điều chỉnh, bổ sung các chức năng, nhiệm vụ, tùy theo các giai đoạn khác nhau, tuy nhiên xuyên suốt quá trình lịch sử, Bộ Nội vụ có chức năng “tổ chức xây dựng và củng cố hệ thống chính quyền cách mạng” và “hành chính công”, tức là tổ chức hành chính nhà nước và công vụ, công chức ngày nay.

(*) PGS.TS; Học viện Hành chính Quốc gia

(**) ThS; Viện Khoa học tổ chức nhà nước

1. Những kết quả đạt được trong hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực tổ chức hành chính nhà nước và công vụ, công chức

Trong quá trình xây dựng và phát triển, cùng với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo sự phân công, phân cấp của Chính phủ, Bộ Nội vụ luôn chú trọng đến các hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ xây dựng cơ chế, chính sách của Bộ Nội vụ và của Chính phủ. Đặc biệt, trong hơn 30 năm gần đây, lãnh đạo Bộ Nội vụ đã chỉ đạo Viện Khoa học tổ chức nhà nước và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện thành công gần 40 nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp nhà nước liên quan đến lĩnh vực tổ chức nhà nước và công vụ, công chức và gần 500 nhiệm vụ cấp bộ về tổ chức và hoạt động của Chính phủ và chính quyền địa phương, công vụ, công chức, cải cách hành chính nhà nước, dịch vụ công, quản lý công tác thanh niên, quản lý hội và tổ chức phi chính phủ; tín ngưỡng, tôn giáo; công tác văn thư và lưu trữ...

Trong đó, có trên 30 đề tài cấp nhà nước liên quan đến lĩnh vực tổ chức nhà nước và công vụ, công chức như: “Luận cứ khoa học của việc xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của bộ máy hành chính nhà nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (2001-2010)”, năm 1998; “Nghiên cứu lý luận về tổ chức nhà nước phục vụ cải cách bộ máy nhà nước giai đoạn 2001-2010”, năm 2001; “Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng đòi hỏi của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân”, năm 2003; “Nghiên cứu cơ bản về khoa học tổ chức, tổ chức nhà nước”, năm 2004; “Nghiên cứu cơ sở khoa học hoàn thiện chế độ công vụ ở Việt Nam”, năm 2004; “Lịch sử Chính phủ Việt Nam”, năm 2005; “Dịch vụ công và xã hội hóa dịch vụ công trong điều kiện cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay”, năm 2006; “Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xác lập đơn vị hành chính các cấp, đáp ứng yêu cầu ổn định và phát triển đất nước”, năm 2010; “Chính quyền xã với quản lý phát triển xã hội”, năm 2015; “Văn hóa công vụ ở Việt Nam hiện nay”, năm 2015; “Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ xây dựng và

kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã”, năm 2017; “Nghiên cứu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế”, năm 2018; “Nghiên cứu đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”, năm 2019; “Xây dựng và hoàn thiện nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả: Cơ sở lý luận, thực tiễn và định hướng chính sách”; “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ hoàn thiện thể chế, chính sách, tổ chức bộ máy, quy trình nghiệp vụ hành chính phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ số đến năm 2030”...

Kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học đã góp phần cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cụ thể như các nghị quyết của Đảng về cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, cải cách nền hành chính, chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn; tổng kết 20 năm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới về hệ thống chính trị; sửa đổi, bổ sung Hiến pháp; Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước các giai đoạn 2001-2010, 2011-2020 và 2021-2030; Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức;... Các kết quả nghiên cứu khoa học trực tiếp cung cấp luận cứ khoa học xây dựng thể chế, chính sách đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ Nội vụ trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Đồng thời, kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học đã đặt cơ sở lý luận hình thành và phát triển tri thức khoa học tổ chức và tổ chức nhà nước, khoa học quản lý, hành chính học, chính trị học..., góp phần đổi mới tư duy, nâng cao năng lực nghiên cứu, và năng lực xây dựng chính sách của đội ngũ công chức, viên chức của Bộ Nội vụ. Việc nghiên cứu khoa học tổ chức và tổ chức nhà nước của Bộ Nội vụ

không chỉ cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ quản lý nhà nước của Bộ, mà còn gắn với chức năng tham mưu, tư vấn cho cả hệ thống chính trị và Nhà nước về chính sách, pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy và công vụ, công chức, viên chức.

Thực hiện Quyết định số 1585/QĐ-BNV ngày 16/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của ngành nội vụ giai đoạn 2015-2025, trong 10 năm qua, các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ đã triển khai thực hiện 11 đề tài độc lập cấp nhà nước; 03 Chương trình khoa học cấp bộ với 35 đề tài nhánh và 159 đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ và 34 dự án điều tra, khảo sát cung cấp luận cứ khoa học phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ. Trong đó có 49 đề tài, 09 dự án khoa học cấp bộ về lĩnh vực tổ chức bộ máy hành chính; 42 đề tài, 10 dự án về lĩnh vực công vụ, công chức; 03 đề tài, 03 dự án về lĩnh vực dịch vụ công;⁽³⁾...

Các đề tài nghiên cứu khoa học đã bước đầu làm rõ một số vấn đề lý luận cơ bản của khoa học tổ chức và tổ chức nhà nước; về thực trạng và định hướng cải cách tổ chức, hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại; về cơ sở khoa học của tổ chức bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; về đổi mới cơ chế quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; về xác lập đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy chính quyền địa phương; về thực trạng và yêu cầu đổi mới hệ thống thể chế quản lý cán bộ, công chức; phân định cán bộ, công chức với viên chức trong các cơ quan nhà nước; vị trí việc làm và cơ cấu công chức; cơ chế, chính sách trọng dụng và đãi ngộ nhân tài trong nền công vụ; nội dung và phương pháp đánh giá công chức; chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở,...

Bên cạnh việc thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và dự án điều tra, Bộ Nội vụ, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ đã tổ chức nhiều hội thảo khoa học trong nước và quốc tế góp phần phục vụ cho công tác nghiên cứu, xây dựng thể chế, chính sách và phổ biến các tri thức khoa học về lĩnh vực tổ chức nhà nước.

Đạt được những kết quả nghiên cứu khoa học nói trên, trước hết là nhờ sự chỉ đạo sâu sát và tạo điều kiện thuận lợi của lãnh đạo Bộ Nội vụ đối với công tác nghiên cứu khoa học và sự tham mưu, tư vấn của các thành viên trong Hội đồng khoa học Bộ Nội vụ. Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã thành lập và thường xuyên bổ sung, kiện toàn Hội đồng khoa học Bộ với các thành viên là những người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có kinh nghiệm, am hiểu về các lĩnh vực quản lý nhà nước; đồng thời chỉ đạo xây dựng và định kỳ sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý khoa học, công nghệ và Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ các giai đoạn 05 năm và 10 năm của Bộ Nội vụ. Đặc biệt là sự cố gắng khắc phục khó khăn, say mê nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ nói chung và của các chủ nhiệm đề tài nói riêng.

2. Một số định hướng trong nghiên cứu khoa học về lĩnh vực tổ chức hành chính nhà nước và công vụ, công chức

Một là, cần tập trung nghiên cứu về các vấn đề như sau:

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận về khoa học tổ chức, tổ chức nhà nước gắn với việc hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính nhà nước Việt Nam.

- Triển khai nghiên cứu về các yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước gắn với đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị đất nước do Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đề ra.

- Cơ sở lý luận và thực tiễn sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ.

- Đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả.

- Kiểm soát quyền lực trong tổ chức, hoạt động của bộ máy hành chính; kiểm soát của cơ quan hành pháp đối với cơ quan thực hiện quyền lập pháp, tư pháp.

- Vấn đề cơ chế phân cấp, phân quyền giữa Trung ương - địa phương và giữa các cấp chính quyền địa phương gắn với kiểm soát quyền lực nhà nước.

- Vai trò, trách nhiệm của Chính phủ và chính quyền địa phương trong quản lý và tổ chức cung ứng các dịch vụ công.

- Tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong bối cảnh mới.

- Cơ sở khoa học tổ chức bộ máy Chính phủ tinh gọn theo hướng tổ chức các bộ đa ngành, đa lĩnh vực; cơ cấu tổ chức bên trong của bộ, cơ quan ngang bộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Những vấn đề lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa Chính phủ số (chính quyền số) và kinh tế số - xã hội số ở nước ta.

- Xây dựng Chính phủ số đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong bối cảnh mới.

- Cơ sở lý luận và thực tiễn sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Xác lập đơn vị hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương hợp lý.

- Đổi mới quản trị địa phương, quản trị đô thị phát triển bền vững.

- Mô hình tổ chức chính quyền đô thị phù hợp với từng loại hình đô thị ở nước ta.

- Về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp.

- Nghiên cứu đề xuất mục tiêu, nội dung và nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 và định hướng giai đoạn 2031-2040.

- Cơ sở lý luận và thực tiễn sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

- Xác định vị trí việc làm và đổi mới quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

- Quản lý và phát triển người có tài năng trong khu vực công.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ “cán bộ, công chức, viên chức số” đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tác động của việc thực hiện chính sách tiền lương mới và những vấn đề đặt ra trong quản lý đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

Hai là, để nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học về lĩnh vực tổ chức hành chính và công vụ, công chức, phục vụ có hiệu quả công tác xây dựng thể chế, chính sách quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ, cần tiếp tục đổi mới công tác quản lý khoa học, sửa đổi, bổ sung đồng bộ các quy định về xây dựng kế hoạch và đề xuất, xác định danh mục các nhiệm vụ, xét chọn, tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ; tổ chức triển khai nghiên cứu và quản lý; đánh giá, nghiệm thu sản phẩm; về trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan quản lý, đơn vị chủ trì, chủ nhiệm các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Ba là, nâng cao năng lực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng của các tổ chức khoa học và công nghệ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ theo hướng tập trung đầu tư các nguồn lực cần thiết cho Viện Khoa học tổ chức nhà nước và Học viện Hành chính Quốc gia. Xây dựng cơ chế khuyến khích công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chủ động đề xuất và tích cực tham gia các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đồng thời chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ.

Bốn là, nghiên cứu hình thành Quỹ Khoa học và công nghệ của Bộ Nội vụ trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động khoa học, công nghệ và nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập từ kết quả các hoạt động dịch vụ, tư vấn và đào tạo; tài trợ của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức quốc tế,... từ đó có điều kiện đầu tư kinh phí thích đáng cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của Bộ Nội vụ.

Năm là, tăng cường phối hợp giữa các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ, các cơ quan, đơn vị trong ngành Nội vụ từ Trung ương đến địa phương; đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các cơ quan nghiên cứu trong và ngoài nước, tiến hành trao đổi kinh nghiệm, chuyên gia, thông tin tư liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi, đối tượng nghiên cứu của Bộ Nội vụ; duy trì mạng lưới cộng tác viên gồm các nhà khoa học, các nhà quản lý, chuyên gia có chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm để tham gia nghiên cứu khoa học./.

Ghi chú:

(1) Bộ Nội vụ, *Lịch sử Bộ Nội vụ*, Nxb CTQG-ST, H.2005, tr.25.

(2) Chính phủ, *Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ*.

(3) Viện Khoa học tổ chức nhà nước, *Dự thảo Báo cáo thực trạng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Nội vụ giai đoạn 2015-2025, định hướng xây dựng Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Nội vụ giai đoạn 2026-2035*.